

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh cần chủ động phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, các huyện, thành uỷ, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố và các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Xây dựng, bổ sung quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh

- *Đơn vị tham mưu thực hiện:* Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý I/2015

2. Phối hợp triển khai thực hiện văn bản Hướng dẫn về tổ chức, bộ máy, biên chế cơ quan Hội Nông dân cấp tỉnh, huyện theo Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng

- *Đơn vị tham mưu thực hiện:* Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, các đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện (Sau khi Ban Tổ chức Trung ương Đảng có văn bản Hướng dẫn).*

3. Chỉ đạo sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ

- *Đơn vị tham mưu thực hiện:* Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý I năm 2015.

4. Ban Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện Đề án 61 tại các huyện, thành phố trong việc tổ chức thực hiện Kết luận số 61- KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4.1. Nội dung kiểm tra

- Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện; thành lập, củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61.

- Kế hoạch thực hiện Kết luận số 61- KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Các điều kiện để bảo đảm và thực hiện Kế hoạch của Đề án tại địa phương.

- Kết quả thực hiện cụ thể.

- Việc sơ kết, đánh giá thực hiện Đề án 61.

- Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án 61.

- Kiến nghị, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm thực hiện Đề án có hiệu quả.

4.2. Hình thức, thời gian kiểm tra

4.2.1. Hình thức kiểm tra:

- Thành lập Đoàn kiểm tra tại các huyện, thành phố trong tỉnh; thành phần gồm các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ giúp việc.

4.2.2. Thời gian kiểm tra: Quý II, III năm 2015

- Đơn vị tham mưu thực hiện: Hội Nông dân tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh

- Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2015

(Có Kế hoạch kiểm tra riêng)

5. Triển khai thực hiện tốt các chương trình, Dự án trong Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020”.

Tiếp tục phối hợp tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách, dự án cụ thể khả thi phù hợp tình hình phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh, đáp ứng yêu cầu về nội dung, nhiệm vụ của Đề án theo Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tạo điều kiện cho Hội Nông dân trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số Chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn.

- Đơn vị tham mưu thực hiện: Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh, các sở, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ quý I/2015 - quý IV/2015

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/9/2011 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số Chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020”.

Tạo điều kiện để Hội Nông dân tham gia vào quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, các chương trình, đề án liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Bổ sung nguồn kinh phí cho Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh từ ngân sách tỉnh, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; nghiên cứu việc xây dựng Quỹ hỗ trợ nông dân cấp huyện, cấp xã đảm bảo phù hợp, hiệu quả. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, biên chế cho Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh và các nguồn lực để nâng cao chất lượng dạy nghề và hoạt động hỗ trợ nông dân;

- Đơn vị tham mưu thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh, các sở, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ quý I/2015 - quý IV/2015

7. Thực hiện có hiệu quả Đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân".

Kiện toàn, củng cố bộ máy tổ chức Quỹ Hỗ trợ nông dân. Tăng cường huy động các nguồn lực bổ sung cho Quỹ Hỗ trợ nông dân và quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, xây dựng các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả cao để tuyên truyền và nhân rộng. Sơ kết 5 năm Đề án "*Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân (2011 - 2015)*".

Quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn vay uỷ thác với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các nguồn vốn được bảo trợ, tài trợ; triển khai thực hiện tốt Dự án Hỗ trợ nông nghiệp, nông dân, nông thôn...

- *Đơn vị tham mưu thực hiện:* Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ quý I/2015 - quý IV/2015.

8. Tổ chức tốt các hoạt động Dạy nghề và thực hiện các dịch vụ, hỗ trợ cho nông dân

Hoàn thành việc xây dựng và đưa vào sử dụng Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân tỉnh, đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nghề cho nông dân.

Khảo sát nhu cầu học nghề và đào tạo nghề trong hội viên, nông dân; tăng cường tuyên truyền sâu rộng về đào tạo nghề cho hội viên nông dân; đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho hội viên nông dân; tham gia dạy nghề, liên kết với các cơ sở dạy nghề để dạy nghề cho lao động ở nông thôn.

Tiếp tục chủ động tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho hội viên nông dân phát triển sản xuất; tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ cho nông dân.

Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và cơ sở vật chất kỹ thuật của Trung tâm, tổ chức thực hiện các Dự án, hoạt động liên kết, cho vay vốn...

- *Đơn vị tham mưu thực hiện:* Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ quý I/2015 - quý IV/2015.

9. Hợp Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh

9.1- Nội dung:

- Đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 61- KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2015.

- Thông qua kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 năm 2016.

9.2- Thành phần: Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh và Tổ giúp việc. Mời Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 các huyện, thành phố tham dự Hội nghị.

9.3. Thời gian: Tháng 12/2015.

10. Tổ chức Đoàn đi trao đổi, học tập kinh nghiệm thực hiện Đề án 61 tại một số tỉnh

Thời gian: Quý III, IV/2015.

III. KINH PHÍ

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh: Hội Nông dân tỉnh phối hợp với Văn Phòng Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lập, trình phê duyệt theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện, phối hợp với Hội Nông dân chỉ đạo cấp dưới tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo kế hoạch; định kỳ gửi báo cáo 6 tháng, 01 năm về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (qua Hội Nông dân tỉnh).

2. Các sở, ngành được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 28/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ có trách nhiệm phối hợp với Hội Nông dân xây dựng Kế hoạch và tạo điều kiện về kinh phí từ các nguồn Ngân sách của Trung ương và địa phương để tổ chức thực hiện.

3. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 các huyện, thành phố bám sát nội dung Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của tỉnh và căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của địa phương chỉ đạo thực hiện, đánh giá, sơ kết kết quả thực hiện; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và đề ra giải pháp thực hiện có hiệu quả; củng cố, kiện toàn kịp thời Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 các cấp.

4. Hội Nông dân tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- BCD thực hiện Đề án 61 TW (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- Đ/c Trưởng BCD thực hiện Đề án 61 tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các thành viên BCD thực hiện Đề án 61 tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực Hội Nông dân tỉnh;
- Các thành viên Tổ giúp việc BCD;
- Hội Nông dân các huyện, thành phố;
- Lưu Thường trực BCD; VP BDV, HND tỉnh.

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY

Kiểm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Triệu Thị Lún